

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2012/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2012***QUYẾT ĐỊNH****Về thành lập Ban Dân tộc trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố****ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác dân tộc; Thông tư liên tịch số 04/2010/TTLT-UBND-BNV ngày 17 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2012/NQ-HĐND ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Hội đồng nhân dân Thành phố khóa VIII về thành lập tổ chức làm công tác dân tộc;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 155/TTr-SNV ngày 06 tháng 3 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Nay thành lập Ban Dân tộc trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố trên

ơ sở hợp nhất Ban Công tác người Hoa và bộ phận quản lý nhà nước về công tác dân tộc của Ban Tôn giáo và Dân tộc thuộc Sở Nội vụ Thành phố.

Ban Dân tộc là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn thành phố.

Ban Dân tộc có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân Thành phố; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ủy ban Dân tộc.

Điều 2. Ban Dân tộc có nhiệm vụ sau:

1. Chủ trì xây dựng và trình Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Dự thảo các quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân Thành phố về công tác dân tộc;

b) Dự thảo kế hoạch 5 năm và hàng năm, chính sách, chương trình, đề án, dự án quan trọng về công tác dân tộc; biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban Dân tộc;

c) Dự thảo văn bản quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó các đơn vị thuộc Ban Dân tộc; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, cán bộ chuyên trách công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện.

2. Chủ trì xây dựng và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Dự thảo các quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về công tác dân tộc;

b) Dự thảo quy định mối quan hệ công tác giữa Ban Dân tộc với các Sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân quận - huyện;

c) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, tổ chức lại, giải thể các tổ chức, đơn vị thuộc Ban theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, chính sách thuộc lĩnh vực công tác dân tộc sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban Dân tộc cho đồng bào dân tộc thiểu số; vận động đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Tổ chức thực hiện các chính sách, chương trình, dự án, đề án, mô hình thí điểm đầu tư phát triển kinh tế - xã hội đặc thù, hỗ trợ ổn định cuộc sống cho đồng bào dân tộc thiểu số vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới và công tác định canh, định cư đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố.

5. Thường trực giúp Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chính sách, chương trình, dự án do Ủy ban Dân tộc hướng dẫn; theo dõi, tổng hợp, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc ở địa phương, tham mưu, đề xuất các chủ trương, biện pháp để giải quyết các vấn đề xóa đói, giảm nghèo, định canh, định cư đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các vấn đề dân tộc khác trên địa bàn thành phố.

6. Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giải quyết các nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số theo chế độ chính sách và quy định của pháp luật; định kỳ tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số các cấp của thành phố; lựa chọn đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể và cá nhân tiêu biểu người dân tộc thiểu số có thành tích xuất sắc trong lao động, sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, giữ gìn an ninh, trật tự và gương mẫu thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

7. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ quản lý về công tác dân tộc đối với Ủy ban nhân dân quận - huyện và cán bộ, công chức giúp Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

8. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công tác dân tộc theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố; tham gia thẩm định các dự án, đề án do các Sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức xây dựng có liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố.

9. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ; xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước về dân tộc theo chuyên môn, nghiệp vụ được giao.

10. Kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực công tác dân tộc theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

11. Phối hợp với Sở Nội vụ trong việc bố trí công chức là người dân tộc thiểu số

làm việc tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, quận - huyện và cán bộ, công chức là người dân tộc làm việc tại Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn; xây dựng và tổ chức thực hiện đề án ưu tiên tuyển dụng sinh viên dân tộc thiểu số đã tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng vào làm công chức tại cơ quan nhà nước ở địa phương. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc cử tuyển học sinh dân tộc thiểu số vào học các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dân tộc nội trú theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện công tác tổng hợp, thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác dân tộc trên địa bàn thành phố và nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban Dân tộc.

13. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của văn phòng, các phòng nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp thuộc Ban Dân tộc; quản lý tổ chức, biên chế; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách và chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ban Dân tộc theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

14. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thành phố giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Ban Dân tộc do Trưởng ban phụ trách, có một số Phó Trưởng ban giúp việc cho Trưởng ban. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định pháp luật.

Trưởng Ban Dân tộc chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Dân tộc.

Biên chế công chức của Ban Dân tộc do Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định trong tổng biên chế công chức của thành phố, được Trung ương giao, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Biên chế sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Dân tộc do Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định theo định mức biên chế và theo quy định pháp luật.

Điều 4. Trưởng Ban Dân tộc có trách nhiệm sắp xếp tổ chức bộ máy nhân sự

của Ban đảm bảo tinh gọn, hoạt động có hiệu quả; xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 178/QĐ-UB ngày 17 tháng 9 năm 1988 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thành lập Ban Công tác người Hoa và các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các Sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và Trưởng Ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân